

Phục Hòa, ngày 03 tháng 9 năm 2019

Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2019/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Đàm Thị N – sinh năm 1983.

- Bị đơn: Phạm Viết T – sinh năm 1979.

Đều trú tại: Phố P thị trấn H huyện P tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đàm Thị Q và anh Phạm Viết T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Đàm Thị N và anh Phạm Viết T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận hai con tên Phạm Nhật H – sinh 07 tháng 8 năm 2005 và Phạm Quỳnh C – sinh ngày 01/7/2017 sẽ để chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh T sẽ có nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung với mức 800.000 đồng/tháng/01 con. Tổng cộng là 1,6 triệu đồng/tháng đối với 02 con. Thời gian đóng tính từ tháng 9 năm 2019. Anh T có quyền được thăm nom con, không ai có quyền cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị N, anh T tự thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ghi nhận như sau: Anh T để cho chị N được quyền sở hữu, quản lý và sử dụng toàn bộ giá trị thửa đất số 34, tờ bản đồ 145 có diện tích 90.1m² ở Khu D thị trấn H huyện P (bao gồm cả phần của anh T) nhưng chị N sẽ có trách nhiệm trả nợ số tiền vay 350 triệu của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Chi nhánh huyện P theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 080411336/HĐTD ngày 24/12/2018 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Chi nhánh huyện P với bên thế chấp là Đàm Thị N và Phạm Viết T. Ngoài ra chị N tự trả nợ đối với Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 08047088/HĐTC ngày 24/12/2018 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Chi nhánh huyện P với bên thế chấp là Đàm Thị N và Đàm Tuấn A, Trần Thị T thế chấp thửa đất số 16, 95, 103, 106, 109, 116, 134, 132, 346, 375, 403, 96, 235, 2, 28, 105, 33, 32, 81 tờ bản đồ số 22, 23, 29 có diện tích 6.123,5m² ở xóm P, thị trấn H huyện P với số tiền là 300 triệu đồng. Tổng cộng nợ là 650 triệu đồng. Tính đến nay đã trả nợ được 200 triệu đồng. Còn nợ 450 triệu đồng chưa bao gồm lãi, chị N sẽ tiếp tục trả nợ theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết, anh T không có trách nhiệm trả nợ cùng chị N.

- **Về án phí:** Chị Đàm Thị N và anh Phạm Viết T mỗi người phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000 đồng. Anh T phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Nhưng chị N tự nguyện nộp thay phần anh T 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Cộng lại là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/0001782 ngày 21/5/2019 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Hòa, Cao Bằng. Xác nhận chị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện Phúc Hòa;
- Chi cục THADS Phúc Hòa;
- UBND TT. Hòa Thuận, Phúc Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp